

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày 20 tháng 7 năm 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Minh và ông Lưu Ngọc Khoa;

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Thúy Nga – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 18/5/2018 đối với bị cáo:

Điều Th; sinh năm: 1998; Tại: Đắk Nông; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Bon Nrung, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: M'Nông; Con ông Điều Nk (sinh năm 1955) và con bà Thị PY (sinh năm: 1957); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhả tạm giữ Công an huyện Tuy Đức từ ngày 22/01/2018 cho đến nay; Hiện tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Anh Điều Q, sinh năm: 1994; Địa chỉ: BN, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Có mặt tại phiên tòa.

- **Những người làm chứng:**

1. Anh Vy Văn Nh, sinh năm: 1995; Địa chỉ: Thôn 8, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN - Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Đinh Văn V, sinh ngày: 07/02/2003; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Có mặt tại phiên tòa.

3. Bà Trần Thị T, sinh năm: 1952; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày: 06/01/2003; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Điều A, sinh năm: 2002; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Anh Điều Th, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐBS, huyện TĐ, tỉnh

ĐN – Có mặt tại phiên tòa.

7. Anh Điều T, sinh năm: 1992; Địa chỉ: Bon Nr, xã ĐB S, huyện TĐ, tỉnh ĐN – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/12/2017, Vy Văn Nh đến nhà Điều Th chơi và nhờ Điều Th giúp giải quyết việc mình bị Đinh Văn V đánh và nhờ Điều Th đi cùng Nh đến quán của bà Trần Thị T, tìm anh V để đánh lại giúp Nh thì Điều Th đồng ý, trước khi đi Điều Th có mang theo một con dao loại dao Thái lan để trong túi quần. Sau đó, Điều Th và Nh đi xuống quán nhà bà T thì gặp V tại quán, Điều Th và V có lời qua tiếng lại và xô xát với nhau, sau đó Điều Th liền dùng tay trái đẩy vào người, tay phải đâm một cái vào mặt của anh V và đẩy V vào quán nói chuyện cho rõ ràng, lợi dụng lúc sơ hở, V chạy thoát được rồi mượn xe mô tô của một thanh niên gần đó (*không xác định được nhân thân*) chạy về nhà gọi người lên giải quyết việc đánh nhau, còn Điều Th và anh Nh vẫn ngồi chơi ở quán bà T.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Điều Q đang ngồi chơi ở nhà ông M B thì anh V chạy xe mô tô đến nói với anh Q “*anh Q ơi hộ em đánh thằng Th nó đánh em*”, nghe vậy thì Q cùng anh V đi đến quán nhà bà T thì thấy Điều Th cùng một số người (*không rõ nhân thân lai lịch*) đang ngồi ở trong quán, Điều Q liền lao vào dùng tay trái nắm tóc Điều Th, tay phải đâm vào vùng mặt và đầu của Điều Th, Q tiếp tục lấy ghế nhựa ở quán bà T đánh Điều Th, bị đánh nên Điều Th cũng lấy một cái ghế nhựa đánh trả lại Q, Q dùng tay đẩy mạnh Điều Th ngã xuống nền nhà làm con dao Thái lan trong túi quần của Điều Th văng ra, Điều Th dùng tay phải nhặt con dao lên, đứng cầm với tư thế mũi dao hướng xuống đối diện với anh Q đâm một đường từ trên xuống dưới về phía người Q thì trúng vào vùng cổ tiếp giáp bả vai bên trái của Q, sau đó Điều Th rút con dao ra nhưng chỉ cầm được phần cán dao còn phần lưỡi dao vẫn nằm bên trong vùng cổ tiếp giáp bả vai của anh Q, thấy anh Q bị thương tích nên mọi người chạy đến can ngăn đưa anh Q đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện TĐ, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh ĐN điều trị, còn Điều Th thì bỏ về nhà. Hành vi của Điều Th bị anh Điều Q tố cáo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số: 43/TgT ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là:

Tổn thương không hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay, tổn thương thân nhất dưới, tỷ lệ 46%;

Tổn thương không hoàn toàn đám rối thần kinh cánh tay, tổn thương thân nhất giữa, tỷ lệ 26%, cộng lùi bằng 14,04%;

Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước nhỏ và lớn, tỷ lệ 08%, cộng lùi bằng 3,27%;

Tổn thương màng phổi đơn thuần sau phẫu thuật không để lại di chứng, tỷ lệ 03%, cộng lùi bằng 1,13%.

Tổng cộng tỷ lệ thương tích của anh Điều Quê là 64,34% làm tròn bằng 64%.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã thu giữ vật chứng gồm: 01 cán dao loại dao Thái lan màu vàng có kích thước 10cm x 02cm trên cán dao có chữ in hoa “KIWI”; 01 lưỡi dao màu trắng có kích thước 12,5cm x 1,7cm được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Điều Th đã bồi thường chi phí thuốc men, điều trị cho bị hại với số tiền 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại Điều Q không yêu cầu gì thêm

Tại cáo trạng số: 23/Ctr – VKS ngày 17/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Điều Th về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d, khoản 4, Điều 134 – Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa bị cáo Điều Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố với bị cáo. Người bị hại Điều Q xác nhận hành vi gây thương tích của bị cáo đúng như bị cáo trình bày tại phiên tòa và đúng như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Do mâu thuẫn cá nhân giữa Vy Văn Nh và Đinh Văn V (*tức Cò*), Nh gọi Điều Th đến gặp V để giải quyết mâu thuẫn, khi đến Th dùng tay đánh V, bức xúc về việc bị đánh V gọi Điều Q đến, tại quán bà Trần Thị T giữa Điều Q và Điều Th xảy ra đánh nhau, Th dùng dao Thái Lan đâm vào vùng trên giữa xương đòn trái, mũi dao đâm từ phải qua trái, trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, xuyên qua đốt sống ngực 1, ngực 2 và xuyên qua phổi. Vết thương bị đâm ảnh hưởng đến sức khỏe, hệ thần kinh cảm giác, thần kinh vận động và hệ hô hấp với tỉ lệ thương tật 64%. Khi thực hiện hành vi phạm tội, Th có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp gây thương tích và làm tổn hại sức khỏe cho Điều Q. Hành vi của bị cáo là xâm phạm trực tiếp đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm d, khoản 4, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó đại diện Viện kiểm sát xin rút tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 1 “*Có tính chất côn đồ*” và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại số tiền 18.000.000 đồng thể hiện sự ăn năn hối cải. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Hơn nữa, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học thức thấp không biết chữ, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d, khoản 4, Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ*

sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Điều Th từ 05 (Năm) năm đến 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/01/2018.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cán dao loại dao thái lan màu vàng có kích thước 10cm x 02cm trên cán dao có chữ in hoa “KIWI”; 01 lưỡi dao màu trắng có kích thước 12,5cm x 1,7cm được chuyển theo hồ sơ vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền là 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[2] Như vậy, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Vy Văn Nh và Đinh Văn V. Nh nhờ Th đến gặp V để giải quyết mâu thuẫn, khi đến gặp V thì Điều Th dùng tay đánh V, bức xúc về việc bị đánh nên Việt gọi Điều Q đến quán bà Trần Thị T để đánh Điều Th. Tại quán bà Trần Thị T, Điều Q đã có hành vi dùng tay chân, ghế nhựa đánh Điều Th, bức xúc vì bị đánh Điều Th đánh lại và dùng dao, loại dao Thái lan đâm vào vùng trên giữa xương đòn trái, mũi dao đâm từ phải qua trái, trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, xuyên qua đốt sống ngực 1, ngực 2 và xuyên qua phổi phải của Điều Q. Vết thương bị đâm ảnh hưởng đến sức khỏe, hệ thần kinh cảm giác, thần kinh vận động và hệ hô hấp với tỉ lệ thương tật 64% sức khỏe cho Điều Q.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp gây thương tích và làm tổn hại sức khỏe cho Điều Q. Bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Dùng hung khí nguy hiểm*”. Giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì mà người bị hại lại dùng chân, tay, ghế nhựa đánh bị cáo trước, nên đại diện Viện kiểm sát rút tình tiết định khung tăng nặng “*Có tính chất côn đồ*” là có căn cứ, cần chấp nhận. Hành vi của bị cáo Điều Th đã đủ yếu cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d, khoản 4, Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Căn cứ nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 30/6/2016 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Điều Th đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1; điểm d, khoản 4, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại điểm a khoản 1; điểm d, khoản 4, Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng hung khí nguy hiểm,...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

...

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và gia đình sau này.

[5] Tuy nhiên, trước khi vụ án được đưa ra xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại với số tiền 18.000.000 đồng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải

về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của người bị hại, vì Điều Q trước đó đã có hành vi dùng tay trái nắm tóc Th, dùng tay phải đâm vào vùng mặt và đầu của Th, dùng ghế nhựa ở quán bà T đánh vào người Th nên Điều Th bị kích động không kiềm chế được hành động mới gây ra thương tích cho Điều Q; Mặt khác, Điều Th là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học thức thấp không biết chữ, nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tại phiên tòa người bị hại xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX sẽ cân nhắc, áp dụng khi quyết định hình phạt.

Đối với thương tích của Điều Th bị Điều Q đánh, quá trình điều tra xét thấy vết thương nhẹ, đã phục hồi nên Điều Th từ chối giám định, không yêu cầu xử lý đối với Điều Q nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Đối với hành vi tham gia đánh nhau của Điều Q và Đinh Văn V trong vụ án. Quá trình điều tra đã làm rõ không có căn cứ để xử lý Điều Q và Đinh Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” nên Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

* Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cán dao, loại dao thái lan màu vàng có kích thước 10cm x 02cm trên cán dao có chữ in hoa “KIWI”; 01 lưỡi dao màu trắng có kích thước 12,5cm x 1,7cm là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, gia đình bị cáo Điều Th đã bồi thường chi phí thuốc men, điều trị cho bị hại với số tiền 18.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người bị hại Điều Q không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Điều Th phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Điều Thiêng phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm d, khoản 4, Điều 134; điểm b,e, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi, bổ sung năm 2017*): Xử phạt bị cáo Điều Th 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/01/2018.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cán dao loại dao thái lan màu vàng có kích thước 10cm x 02cm trên cán dao có chữ in hoa “KIWI”; 01 lưỡi dao màu trắng có kích thước 12,5cm x 1,7cm được chuyển theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 – BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14:

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Báo cho bị cáo, người bị hại biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- bị hại
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hồng Chương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện. Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Chương